

Tap Ghi ... Hai Hát

Tap ghi lan man của Hai Hát

Tản mạn về buổi họp mặt THĐL Bắc Cali ngày 17 tháng 9, 2006

Cứ chiếu theo thông lệ hàng năm, ít nhất đôi ba lần, anh chị em THĐL tại vùng Bắc Cali lại tổ chức họp mặt để cùng nhau hàn huyên, vui chơi hay đón khách phương xa. Địa điểm họp mặt thì cứ thay phiên nhau khi thì nhà này khi thì nhà khác. “Ban tổ chức” thì xưa nay vẫn là những vị không có “chức” nhưng có “sắc” (đẹp trai) vùng này như các anh Dũng, Thụy, Chính, Sáu ... chẳng hạn. Buổi họp mặt kỳ này được vài anh chị “đăng ký” nhưng cuối cùng địa điểm nhà tôi được “trúng thầu” vì có lợi điểm là nhà gần trung tâm thành phố thuộc nơi thị tứ nên tiện lợi đôi bề cho các chị các cô đi shopping hay các anh “ghiền” tiệm cà phê gần nhà tôi, nổi tiếng vừa rẻ vừa thơm lại vừa “nghèo”, còn ngon hay không thì tôi chưa biết.

Bốn phận gia chủ chúng tôi là ... dọn nhà. Dọn và dọn! Dọn nhà thì nay tôi đã trở thành *expert* vì có quá nhiều kinh nghiệm trong những kỳ họp mặt THĐL của những năm trước và không những phải dọn nhà mình lại còn được dọn nhà cho những “cô hàng xóm”. Tôi nhớ cách đây vài tuần, cô hàng xóm réo tôi sang dọn nhà dùm vì cô sắp có *party* sinh nhật. Sau khi dọn đến “bờ hơi tai”, tôi đang ngồi nhìn lại công trình của mình một cách đắc ý thì cô ấy từ trong buồng tắm bước ra, sau khi hì hục cả giờ trong ấy, đảo một vòng, chợt tru tréo một cách rất ngọt ngào chứ không giống như tiếng “hét” Sư tử hồng của *Kim Mao sư vương Tạ Tôn* trong truyện *Cô gái Đồ long* làm người nghe bắn loạn thần kinh :

- Anh ơi ! sao những đôi quai giầy nó lại thò ra khỏi *closet* thế kia ?

Tôi vừa mở cánh cửa closet ra thì ào một cái, cả núi giầy đổ xuống chân tôi. Như không có chuyện gì xảy ra, cô thân nhiên nói:

- Anh đem hết giầy ra *garage*, mùa thu mùa đông sắp tới rồi, closet dành cho áo lạnh của khách, mùa hè ta lại mang vào.

À ra thế, vật dụng trong nhà lại được “bổ trí” theo mùa cơ đấy. Lạ nhỉ! Ấy đâu phải chỉ có thế đâu, khi nài vào trong buồng ngủ thì nài lại tru tréo:

- Anh ơi ! (lại anh ơi) Sao anh dọn sạch cái bàn trang điểm mà cái mặt gương thì anh lại không lau?

Tôi cũng sờ nhận ra là cái gương trang điểm to lớn của nài sao nó bẩn thế, phủ bụi mờ, chỉ có một khoảng nhỏ bé bằng bàn tay giữa gương là sạch chỉ đủ cho nài soi mỗi khi kẻ lông mày. Ở đây, tôi thấy như có cái gì nghịch lý, “đẹp” và “sạch” hình như chúng không hề quen biết gì nhau dù là chúng đứng đối diện với nhau mỗi ngày. Cứ mỗi lần dọn nhà tôi lại khám phá ra ít nhất một điều gì mới lạ.

Tôi được biết buổi họp kỳ này có nhiều khách phương xa, có cả thầy Phát và anh chị Thuần từ Oregon xuống, anh chị Đức từ Seattle đến, anh Tâm từ Boston sang và nhiều vị khác nữa, tuy được gọi là ở vùng lân cận của San Jose nhưng cũng phải lái đến mấy tiếng đồng hồ mới tới như anh chị Tiên, anh chị Hương, ... trờm trờm tổng cộng lên tới khoảng 60 người. Thế mới biết tinh thần của THĐL vùng Bắc Cali mạnh thật và hiếu khách thật. Mừng thay và vui thay!

Sáng sớm nay khi tinh dậy, công việc đầu tiên tôi nghĩ tới là phải cạo sạch cái *deck* gỗ sau nhà. Bước ra



vườn, trời hôm nay đẹp quá. San Jose đang đổi sang lành lạnh, cái lành lạnh của mùa thu.

Tôi chợt nhớ tới cuộc đi chơi tiểu bang Washington State và Oregon vào mùa thu năm ngoái cùng với anh chị Dũng. Mục đích chuyến đi này là lên thăm thầy Phát và anh chị Thuần. Cũng tiện đây chúng tôi xin gửi lời cảm ơn Thầy và anh chị Thuần lần nữa đã đón tiếp chúng tôi một cách nhiệt tình làm chúng tôi không quên, đặc biệt cảm ơn chị Thuần đã cho khách phương xa chúng tôi thưởng thức những món ăn quá ngon không thể tìm thấy được ở bất cứ nơi nhà hàng nào. Và tôi cũng chợt nhớ tới anh Thuần cộng với những hình ảnh của mùa thu Oregon năm ngoái, tôi như cảm khái một điều gì mà tôi muốn chia sẻ cùng anh.

Mùa thu đã đến, lá cây nơi anh ở chắc nay đã bắt đầu đổi vàng hay đỏ, hay có khi cả vàng lẫn đỏ trộn lẫn vào nhau. Tôi rất thích ngồi nhìn lá thu rụng rải trải dài đến tận chân trời. Lá thu chính là thời điểm rụng rớt và phát triển toàn diện trong một "kiếp" lá. Nó phô diễn được trọn vẹn cái "xuân thì" của lá như những "cô hàng xóm" nhà tôi phô diễn được đầy đủ cái duyên dáng mặn mà trong cái tuổi "trần đầy" của các cô ấy vậy.

Trong những năm anh chị chưa dọn về đây, tôi nhớ có những lần đi Oregon chơi, lái xe từ San Jose lên đó chỉ với mục đích xem lá vàng trong vườn Nhật bản ở Portland. Nó rụng rớt làm sao. Dưới cơn mưa bụi, những mảng "lá thu" như óng ánh, lấp lánh dưới ánh nắng vàng mỏng phớt nhẹ lung linh. Đẹp thật! Trong vườn ấy, cách sắp xếp, bài trí những khóm tre khóm trúc, khối đá, bãi sỏi hay đâu đó có những chiếc cầu gỗ xinh xinh bắc qua những dòng suối nhỏ với những tiếng nước chảy rừ rì, róc rách êm tai. Tất cả những thứ ấy, một cách rất văn hoá Nhật, hài hòa với lá thu để lá thu mang thêm "hồn thu" rất đậm đà làm ta như ngất ngây trong cái khung cảnh đó. "*Thu đi cho lá vàng rơi*", lời của một bản nhạc nào đó mà tôi không nhớ tựa, lá vàng rơi cũng có cái đẹp riêng của nó. Lá thu từ già chúng ta cũng để lại cho chúng ta không biết bao nhiêu quyến luyến. Chúng ta quyến luyến lá thu, lá thu cũng quyến luyến quần chân ta. Lá thu bay bay, lá thu ngập lối. Lá thu xào xạc, lá thu thì thầm. Lá thu có "*Con nai vàng ngơ ngác đạp trên lá vàng khô*".

Chắc anh Thuần còn nhớ, chúng ta, kể cả anh chị Dũng, cùng Thầy đến viếng mộ Cô hôm đó. Mộ Cô tọa lạc trên một ngọn đồi xa thành phố. Trời lạnh và mưa, mưa làm khung cảnh đã buồn lại càng buồn hơn dù là cơn mưa rất nhẹ. Bóng dáng Thầy như còng xuống, chậm chạp dưới chiếc dù che mưa. Chúng ta thấp nhang, Thầy cúi xuống dùng mấy ngón tay lùa đi những chiếc lá úa trên mộ, vạt đi vài cọng cỏ, thủ thủ với Cô vài điều như chỉ đủ để Cô nghe. Hình ảnh của Thầy lúc đó làm tôi xúc động và thương cảm. Cái thương cảm của tình người. Thầy đưa chúng ta về nhà chơi, một ngôi nhà thật đơn sơ nhưng ấm cúng. Trong khi nói chuyện với chúng ta, Thầy nói cười đầy nhưng tôi vẫn nhận thấy những nét thoáng buồn trên khuôn mặt Thầy, dù chỉ là thoáng qua rất nhanh. Hình ảnh một cái cây lẻ loi trong vườn sau xinh xắn đứng ủ rũ dưới cơn mưa, lá úa mục và sưng nước rụng đầy dưới gốc làm tôi thấy băng khuâng. Buổi tối hôm đó Thầy mời chúng ta đi ăn tại nhà hàng Tàu sang trọng, có cả vợ chồng cô Phương, con gái Thầy, mà hồi tôi làm ở Chợ quán thì Phương còn bé lắm...

Tôi nhìn quanh vườn nhà tôi, chẳng thấy thu đâu, chẳng thấy lá vàng mà chỉ thấy "cô hàng xóm", cái cô gầy đét cuối ngõ, đang vén quần, trốn mẹ, nhảy hàng rào, dáo dác tìm tôi. Nhắc đến cô hàng xóm này, tôi như chợt nghĩ tới một điều gì, một điều có liên quan đến cái deck nhà tôi. Tôi xin kể.

Một hôm đẹp trời, không phải cái đẹp của mùa thu với lá vàng rụng rớt như đã nói ở trên mà là cái đẹp "nóng và bông" của mùa hè oi bức. Tôi đang cong lưng mài cái deck sau nhà với chiếc máy mài (sander) vừa mua với giá 49.99 đô la ở *Home Depot*. Dưới cái nắng gay gắt, nhiệt độ trôm trôm 100 độ F, tôi cứ phải cong lưng mài riết, mài và sơn cái deck cho kịp cái ngày ông bạn vàng từ Washington State hẹn đến San Jose để nhập "*Hội Liếm Tem*". Ông đến vì muốn chuẩn bị tinh thần đóng góp công sức với anh em và cũng để khoe nước bọt của mình còn *dính* cho số báo tới. Nhưng sau cùng ông lại không đến được!

Tôi còn nhớ, khi tôi đang mài deck thì "kính koong". Tiếng chuông ngoài cửa vừa dứt thì đã nghe thấy những bước chân "nặng trĩu" bước vào nhà. Hai quan ngài đến chơi. Một ngài đến từ Livermore, một ngài đến từ cái thị xã Hercules nhỏ bé xa xôi. Tôi định buông chiếc máy mài vào tiếp hai ngài thì hai ngài đã vội xua tay:

- Tiếp tục làm! Tiếp tục làm!

Tôi còn đỡ tay, người đầy những bụi gỗ nên đành để hai ngài ngồi chơi với nhau một mình. Hai ngài *self-serve* nước uống lẫn *enjoy TV* với trận đấu *football*. Tôi lại tiếp tục cong lưng và cong lưng làm việc

dưới cái nắng diên người. Chợt ngài D1 (tức là ông *Dê số một*, là ông *Dê nhất*) bước ra deck, một tay chỉ lên trời, một tay chỉ xuống cái deck, nói một chữ duy nhất :

- Đếch !

Rồi lẳng lẳng quay vào.

Tôi hiểu ý ngài là ngài muốn ra một đề tài để cho tôi viết bài gửi đến anh em "trong làng". Tôi "dech" hiểu ý ngài, "dech" tiếng Việt hay "deck" tiếng Mỹ đây. Cả hai đều phát âm là "dech" cả. Ngài D1 khó hiểu như đức Phật một tay chỉ lên trời, một tay chỉ xuống đất mà phán :

*Thiên thượng thiên hạ,
Duy ngã độc tôn
Sinh tử vô lượng
Ư kim tận hĩ.*

(Tôi hiểu nôm na và rất lờ mờ là: Trên trời, dưới đất. Tất cả do tâm tạo ra. Vì cái làm có trên có dưới nên mới lọt vòng sinh tử mãi mãi. Và vì biết được như vậy nên từ nay trở đi ta vui sướng vô cùng.)

"Đếch" tiếng Việt thì quả đây thật là một tiếng thuộc ngôn ngữ, một thứ ngôn ngữ bất cứ thằng Tây nào học cũng phải "học máu mồm". "Đếch" là một trong những chữ có chức năng thật đa dạng làm sao! Đếch là một từ ngữ có tính ngoại giao, có tính văn hóa của *ngôn ngữ bình dân* ta. Nó đa dạng như tiếng cười của dân ta vậy.

*/ Tiếng "dech" mang ý nghĩa *phủ định* :

- Đếch có, dech được, dech phải.

*/ Tiếng "dech" mang ý nghĩa *phản kháng*. Trong trường hợp này đôi khi tiếng "dech" mang đầy ý nghĩa cực đoan của uy quyền, nó có phong độ của "văn hóa" cao, nên những đại danh từ dùng với nó thường có danh xưng là "ông" hay "bà".

- Ông dech làm, bà dech học.

*/ Tiếng "dech" mang ý nghĩa *thách thức* như :

- Làm dech gì được ông, dech cần.

*/ Tiếng "dech" mang ý nghĩa *chê bai*:

- Làm ăn chẳng ra cái dech gì cả.

*/ Tiếng "dech" mang ý nghĩa *ngghi vấn* :

- Thế là cái dech gì ?

*/ Tiếng "dech" mang ý nghĩa *xuề xòa*, sao cũng được

- Thôi ! cái dech gì cũng được, đem ra đây nhậu.

*/ Tiếng "dech" mang ý nghĩa *số nhiều lần bao gồm* :

- Ôi ! cô dech nào trẻ mà chẳng đẹp.

*/Tiếng "dech" mang ý nghĩa của *tán thán từ* :

- Ngon dech chịu được !.

"Đếch" thì giàu có lắm, cứ ngồi nghĩ thêm một tý nữa là nó ra một loạt trường hợp để dùng với chữ "dech" này. Chữ "dech" có đứa em song sinh, đó là chữ "*cóc*". Ta cứ nhập nhằng thay chữ "dech" bằng chữ "cóc" thì ta cũng khó nhận ra được sự khác biệt của chúng. Nhưng cái âm thanh "cóc" nó thanh tao hơn "dech" nên đành nhận phạt làm em. Có những chữ đứng bậc cha chú của "dech" nhưng tôi xin miễn kể ra đây.

Đây là chữ "dech" Việt nam, thế nếu là chữ "deck" Mỹ thì sao nhỉ ? Cái này mới thật là khó. Deck thì có cái "dech" gì đâu mà viết, mà kể lể. Cứ xếp những thanh gỗ dài và hẹp lại với nhau thì thành "deck" rồi,

nó nghèo nàn ý nghĩa như cái nghèo của kinh tế Mỹ hôm nay vậy, nợ như chúa chổm. "Bí" thế này thì chỉ còn cách kêu cứu với "cô hàng xóm".

- Đẹt ơi, có nhà không, sang với anh một tý, một tý thôi.

Cô Đẹt đáp vọng sang :

- Em sang ngay, làm đếch gì mà gọi nhăng lên thế ? Sao anh không gọi con Mộng mập đầu gối.

Nói vậy nhưng Đẹt vẫn lên nhảy hàng rào chạy sang. Dưới trời nắng chang chang, Đẹt thấy tôi cong lưng lên đẩy cái máy mài, đứng cười cười rồi bẽn lẽn nhõng nhẽo đưa chiếc thân gầy ốm tong teo hỏi :

- Anh làm cái đếch gì vậy ?

Đang lúc nóng gần chết nên dễ sinh ra câu kinh tôi định hỏi lại :

- Đếch có mắt à, còn phải hỏi.

May mà tôi kèm lại được ngay.

Cái cô Đẹt nhà tôi tên thật là Liễu, một thứ liễu yếu đào tơ, một thứ liễu "diệt" (nhịn ăn cho gầy vì tưởng gầy là đẹp) nên chỉ còn có da bọc lấy xương. Ông hàng xóm đặt tên cho cô là Đẹt, ông bịa giải thích "đẹt" là tiếng Việt cổ ngày xưa, "đẹt" nghĩa là "đẹp", người ta nói trọ ra thành "đẹt" như thế cho sang, cho quý phái. Liễu nghe thế nên cứ bắt tôi phải gọi nàng là Đẹt. Nàng chẳng hiểu nổi cái ngôn ngữ phong phú của dân ta nên tôi thôi, tôi đành phải gọi nàng là Đẹt vậy.

Đẹt chọt lên tiếng:

- Anh gọi Đẹt sang làm giúp hả?

Tôi đáp :

- Không, gọi em sang để nói chuyện "phịa" (nói dóc) về cái deck thôi.

- Thôi cho em làm đi, nàng năn nỉ, em thích làm cơ. Nàng lại lắc lư chiếc thân gầy gò nhõng nhẽo nói.

- Thế em có kinh nghiệm về "mài" không ?

- Có, có, em biết mài từ khi em còn ở trong bụng mẹ cơ.

- Cái gì ! Đẹt nói cái gì ?

- Mẹ em nói từ trước khi em ở trong bụng mẹ, mẹ phải mài nhiều lắm, mài ngày không đủ, mẹ phải tranh thủ mài đêm.

Tôi tròn mắt hỏi:

- Mẹ em mài cái gì mà ghê thế.?

Nàng trả lời ngay :

- Mẹ em nói "mài đũng quần" ở trường học. Ngày đi học trường công, tối học trường tư. Anh cho em mài đi.

Tôi bật cười với ý nghĩ vô tư của nàng. Tôi đưa cái máy mài cho nàng, hỏi thêm :

- Mẹ em hôm nay đi đâu mà để em trốn sang anh vậy ?.

- Mẹ em đi "đĩ ngựa".

- Cái gì ? Tôi giật giọng hỏi.

Nàng lập lại :

- Bạn mẹ em chết, người ta chôn bà ấy ở "đĩ ngựa". Mẹ em đi đưa.

- Trời ơi ! "nghĩa địa" chứ không phải là "đĩ ngựa".

- Ai mà biết, mỗi khi em lên đi chơi khuya về, mẹ em trông thấy lại xía xối mắng "Tao chôn mày, đĩ ngựa!"

- À ra thế! Tôi lăm bằm một mình.

Đet chuẩn bị làm, nàng quỳ hai chân, chống hai tay, chống mông lên trời đánh vật với cái máy mài. Thân thể nàng, từ xương sườn, xương hông đến xương chậu cứ như long lay xiêu vẹo trong bộ quần áo trắng mỏng thùng thình rộng cổ của nàng mỗi khi nàng xoa tay mài. Nàng mài đến đâu, bụi gỗ bay đến đấy, xoàn xoạt ngầu nghiêng những mảng gỗ mà nàng vừa xoa tay qua. Tôi chợt nghĩ đến câu của các cụ bà ngày xưa :

Mẹ ơi con chỉ lấy anh thợ bào

Khom lưng anh đẩy cái nào cũng...(đáng) "yêu".

Nhìn cô hàng xóm nhà tôi, tôi nghĩ, chắc trong trường hợp này các cụ ông nhà ta xưa hẳn phải có câu :

Mẹ ơi, con chẳng (dám) lấy cô thợ mài,

Đưa tay xoa nhẹ (dẫu có) anh tài cũng..."tiêu".

Ô kìa kìa ...Ô kìa kìa!!! (bài hát Cô Thắm về làng).

Vô tình tôi nhìn thấy qua "khung cửa mùa thu" rộng thùng thình theo kiểu "cổ áo bà Nhu", cô có cái rốn lồi. Mọi thứ thì bé chỉ có cái rốn lồi là to. Với cái nhìn thanh khiết của một nhà thám tử: tôi biết được "nguồn cội" của nàng, nàng sinh ra tại một nơi, nơi ấy người ta cắt rốn trẻ sơ sinh bằng miếng nứa miếng tre.

Nghe tiếng máy mài chạy ồn ào, chắc hai ngài tỉnh giấc lò dò ra góp chuyện. Tôi giới thiệu hai ngài với nàng. Nàng chào ngài D1 một cách kính cẩn :

- Cháu chào Bác ạ.

Nàng chào ngài T4 không kém phần lễ phép:

- Cháu chào Chú ạ.

Nàng ghé tai tôi nói nhỏ :

- Sao anh có bạn già thế, tóc bạc hết rồi.

Nói xong nàng nheo mắt mỉm cười hóm hỉnh, bẽn lẽn bỏ ra về. Vẫn động tác nhanh nhẹn quen thuộc, nàng vén quần, nhảy vù qua hàng rào nhà tôi rồi biến dạng. Hai ngài ngơ ngác nhìn theo. Tôi đã nói với các anh là, có 5 đô la một lọ thuốc nhuộm tóc, tiếc gì mà chẳng mua về mà nhuộm tóc đi như tôi. Rẻ thôi, chỉ tốn 5 đô la thôi ta có được tuổi thanh xuân. Nói đến đây tôi lại nhớ tới một người bạn, hung hăng khoe nhặng cả lên về cái "sung sức" của mình. Sự oai hùng ấy quả thật chỉ đáng giá 10 đô, 10 đô một viên. Có bảo hiểm nhà nước (medicare) thì free (cho không).

Thôi, không đông dài nữa, tôi phải đi làm đây, nhà tôi sắp dậy rồi. Nghĩ đến nhà tôi, tôi lại nhớ đến những người đàn bà ở Afghanistan. Kể từ ngày người Tây phương mang dân chủ tới đây, người đàn bà Afghanistan được giải phóng như nào là không phải che mặt, nào là đàn bà luôn đi trước (lady first), đàn ông luôn đi sau, nhưng tôi nghe đâu ở Afgha-nistan lúc này có lắm bãi mìn.

Chồng làm, vợ làm. Rồi công việc dọn nhà cũng xong. Một ngày mệt nhưng vui. Sáng chủ nhật nhà tôi dậy sớm hơn thường lệ, nàng tắt tả lo bếp núc, đánh vật với nồi xôi lúa (xôi bắp) thật to. Cứ thấy nàng hì hục, ị ạch khuôn nồi xôi tôi mới thấy rõ ra một điều làm tôi lo ngại và thương, sức khỏe nàng năm nay kém hơn năm ngoái vì cái tuổi thời gian cứ mỗi ngày một chồng chất lên cao. Thời giờ của nàng trước đây dành cho chồng, cho con, rồi nay lại dành thêm cho cháu. Hình như nàng không còn có thời giờ nào dành cho mình nữa thì phải. Thông thường tôi không nhận ra điều đó, chỉ trừ khi lòng tôi chợt thấy "tù bi bất ngờ" như lúc này.

Các vị có "sắc" nhưng không có "chức" trong làng lục tục kéo đến. Bàn ghế thuê được anh Sáu chở tới. Kể khuôn, người vác, ai vào việc nấy. Chẳng mấy chốc, cảnh trí trang hoàng trong nhà ngoài sân đã có phần tươm tất. Các chị cũng lảng xằng không kém. Chỉ có điều khi các chị đến thì không khí trong nhà trở nên nhộn nhịp, ồn ào, vui tươi. Bao nhiêu chữ nghĩa trên cõi đời này các chị dành lấy cả nên các đảng trưởng phụ dần dần trở nên nín lặng, đìu hiu. Những con cọp nhớ rừng, nhớ tới cái thuở trai tơ chưa vợ, chưa biết nể, biết sợ là gì.

Thế rồi, các thân hữu gần xa, kẻ trước người sau đã đến chật nhà. Tung bừng náo nhiệt. Ai cũng nói, ai cũng cười. Vang cả góc trời, rung cả nóc nhà. Ôi thôi thì đủ mọi thứ chuyện được đem ra kể cho nhau nghe. Tôi cứ ngó người nhìn, rồi lại ngó người nghe. Vui quá là vui.

“Cổ” do các anh các chị đem tới đã được bày ra. Dù cả sơn hào hải vị, chay mặn đề huề, chỉ chờ giờ phá cỗ. Anh “trạng nếm” nhà tôi không cần nếm mà chỉ cần đi vòng vòng hít hà, gật đầu lia lịa. “Trạng nếm” nay biến thành “trạng ngửi”. Cũng may anh không nói, anh có nói cũng chẳng ai hiểu vì anh nói quá nhanh, ngay cả bà xã của anh cũng chịu. Đối với anh thì chỉ cần ra dấu. Khỏe!

Anh chị Phú mang tới ba quả bầu nhà trồng, anh mang hai trái thật lớn, chị mang một trái khăng khiu mà lại còn cong cong, chẳng hiểu có ý gì đây. Chúng tôi đổi tên anh “Phú bụng” thành “Phú bầu” rất dễ thương. Có lẽ gọi anh là “Phú bụng bầu” thì lại càng dễ thương hơn. Thầy Phát, thầy Minh và anh chị Tý đến. Được coi như người khách quý trọng tuổi, mọi người xúm lại hỏi thăm và chụp hình chung. TH Khương Hữu Điều cũng vui về tới dự. Những nhiếp ảnh gia, “cameramen chuyên nghiệp” thì nhau mà quay, mà bấm cho nhau. Có người phải đeo máy ảnh trên cổ trên vai, tay cầm thêm dăm ba cái nữa vì những người này được “bà con” tín nhiệm đưa máy chụp dùm. Bá thờ!



Càng gần tới giờ phá cỗ, các vị hảo hán đến càng lúc càng đông, lực lượng phe ta (đàn ông) đã bớt phần chênh lệch nên cũng ôn ào chẳng thua gì “phái yếu”. Bên chín bên mười. Vui! Các chị khoe tài nấu nướng chịu chồng, chị thì cà ri, chị thì ếch chiên bơ, ... có vài chị khoe là chuyên viên ngẫu pín, dề hằm thuốc bắc ... Và mỗi lần khoe tài mình như thế các chị lại phá lên cười. Các ông chồng chỉ biết ngồi bên lén mỉm cười nhìn nhau đỏ mặt.

Hôm nay thiếu anh Thái, anh chị An, anh chị Lộc, chị PX Hùng,... chúng tôi nhớ các anh chị. Có một điều thật đặc biệt là sự có mặt của vài cháu thuộc thế hệ thứ hai, thứ ba tham dự. Đáng mừng thay!

Giờ “phá cỗ” đã đến. Vài lời phát biểu lý do buổi họp mặt của Ban tổ chức thật ngắn gọn và đi vào tan loãng thật mau để nhường chỗ cho những mùi vị thức ăn thơm phức. Các chị đi trước theo đúng tinh thần “ăn đi trước, lội nước đi sau” nhưng lại chỉ khều khều. Các đấng trượng phu đi sau thu vén nhanh và gọn. Các chị tự động chiếm vị trí trong nhà. Các anh biết thân biết phận ra chỗ khác chơi, nghĩa là tự động kéo nhau ra vườn. Hai khu vực được phân chia rõ rệt. Ai đã có phần nấy, chuyện lại nổ như pháo rang. Tiếng cười, tiếng nói lại vang cả một góc trời, rung cả nóc nhà.



Các chị NT Dzũng, NC Thuận, NQ Hương, HG Thụy, HN Chân, NG Hùng

Cuộc vui nào không có lúc tàn. Sau 4 giờ họp mặt kéo dài, mọi người bịn rịn chia tay hẹn kỳ sau tái ngộ. Trước khi ra về, các chị đã dọn dẹp sạch sẽ tươm tất, sạch hơn cả lúc ban đầu. Bàn ghế thuê mượn được các anh chất lên xe truck để anh Sáu lái đem đi trả. Rác được anh Việt ra tay nghĩa hiệp thâu hết đem đi đổ nên tôi không cần vác nó đi *dump* (đổ rác) nhờ. Các cô hàng xóm nhà tôi không thấy tôi sang đổ rác nhờ nên chỉ còn biết đứng ôm thùng rác chờ đợi rồi lườm nguýt nhau lúi thủi bỏ vào nhà. Các cô buồn.

Xin cảm ơn ban tổ chức, cảm ơn các anh chị em THĐL miền Bắc Cali đã cho tôi một ngày vui. Vui quá là vui. Xin chúc các Thân hữu gần xa luôn dồi dào sức khỏe và những thân hữu ở xa tới dự khi trở về được “thượng lộ bình an”.

Cuội

*Bắc thang lên hỏi tận trời,
Hỏi sao Cuội phải ấp cây cả đời.
Cuội nghe thấy nói Cuội cười,
Bởi hay nói dối nên ngồi gốc cây.* (Ca dao)

"Nói dối như Cuội." Đó là câu nói đầu môi của thế gian mỗi khi nói về Cuội. Cuội và nói dối không thể tách rời. Muốn nói về Cuội ta không thể không nói về nói dối, hay ngược lại. *Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi.*

Vậy nói dối là gì ? Nói dối là nói sai hay nói ngược lại với sự thật nhằm đạt mục đích như để lừa, để bịp, để che giấu, để chối, để cãi, để vờ vịt, để chạy tội ... và để vừa lòng nhau nữa tùy theo đối tượng và hoàn cảnh. Người ta nói dối vì yêu nhau, người ta cũng nói dối vì thù ghét nhau hay chỉ là câu chuyện "làm quà". Nhân vật nói dối có thể là một người, ấy là *tự dối mình* hay *dối lòng*, có thể là hai người, là một nhóm hay là cả một "tập đoàn". Tương tự, đối tượng của nói dối cũng có thể là một người, hai người, một nhóm người hay có khi cả nước, cả loài người.

Nói dối xảy ra bất cứ ở đâu và bất cứ lúc nào. Ai cũng biết nói dối cả. Và có người thích nói dối, đến nỗi nói dối cả những điều không cần phải nói dối, nói dối đã trở thành cái "tật", không nói dối thì cái mồm trở nên lúng túng ngọng nghịu mỗi khi cần phải nói thật. Cái tật này nguy hiểm ngang với cái tật ăn cắp vặt, ăn cắp cả những cái không cần ăn cắp, khi không ăn cắp thì cái tay trở nên ngứa ngáy vụng về. "Dối" thường đi với "gian" để trở thành "gian dối" hay "*ăn gian nói dối*" là thế, cũng như ăn tặc thì phải đi với nói phét (nói xạo) để thành "*ăn tặc nói phét*" vậy. Chính vì thế nói dối đã là một trong những giới luật cấm của mọi tôn giáo.

Nói dối có nhiều trình độ và thứ bậc khác nhau. Nói dối là cả một nghệ thuật tinh vi, nó thuộc về một thứ nghệ thuật cao cấp vì nó phải hội đủ nhiều yếu tố phức tạp và nhạy cảm cả về tâm lý lẫn hiểu biết để nói dối sao cho người ta tin. Ta phải vận dụng trí thông minh, óc sáng tạo để sự nói dối ấy trở nên có logic, có tính thuyết phục và nhất là sự nói dối ấy không thể bị "lòi" như "*nói dối thò đuôi*" vậy. Nói dối còn đòi hỏi "khổ công", nghĩa là, để được thành danh như Cuội, người nói dối, ngoài cái thiên phú của mình, phải có nhiều công phu luyện tập sao cho da mặt trở nên dày, dày ngang với những chính trị gia cỡ Clinton và phải luyện tập thân thể để chịu đựng được những cú "đòn thù" cỡ võ sĩ Mike Tyson, vì đôi khi nói dối bị tổ trác có thể bị đánh đến "phù mờ" hay guốc cao gót bổ lủng đầu. Trong trường hợp đó chỉ còn biết "ôm đầu máu" mà chạy. Ngoài ra còn phải có trí nhớ tốt để nhớ rằng mình đã nói dối với ai, trong trường hợp nào và nói dối ra sao.

Nhìn chung thì nói dối có những cái đáng ghét như:

Dối trên lừa dưới.

*Anh này có tính gian tà,
Đi ra dối bạn về nhà dối con.*

Đi nói dối cha về nhà nói dối chú.

Manh tâm nói dối cãi cối đổ thừa. (hay cãi cối cãi chầy - Ca dao tục ngữ)

Và cũng có những cái nói dối thật đáng yêu và vui vui như :

*Yêu nhau cởi áo cho nhau,
Về nhà mẹ hỏi quacầu gió bay.*

*Nhà em công việc bời bời,
Dối thầy dối mẹ sang chơi với chàng.*

*Dù ai bảo đợi bảo chờ,
Thì em nói dối: Con thơ phải về.*

*Mình nói dối ta mình hãy còn son,
Ta đi qua ngõ thấy con mình bò.
Con mình những trấu cùng tro,
Ta đi gánh nước tắm cho con mình.*

*Em nói dối anh em chưa có chồng
Con ai em bế em bồng trên tay?*

*Anh có vợ rồi anh nói dối rằng không,
Có nên chăng để thiếp còn đi lấy chồng.* (Ca dao)

"Nói dối", đứng về cái nhìn thiên quán của nhà Phật thì có vị Thiên sư ghi lời Phật dạy: *Vạn pháp do nhân duyên tạo thành*. Cái này có mặt vì cái kia có mặt, cái này vắng mặt vì cái kia vắng mặt, cái này ẩn diệt vì cái kia ẩn diệt. Vạn vật hay mọi sự việc xảy ra trên đời như một mạng lưới nhân duyên chằng chịt. Vì nương vào nhau nên mọi vật mới có thể có mặt và trong *cái một có cái tất cả và trong cái tất cả không thể không có mặt của cái một*. Tôi nói vòng vo theo vị Thiên sư như thế để muốn chứng minh cho các anh thấy "nói dối" cũng nằm trong cái định luật nhân duyên ấy, nghĩa là "nói dối" được phát sinh bởi sự tập hợp của những cái "không nói dối". Chẳng hạn như khi tôi đi chơi với cô hàng xóm bị vợ bắt gặp, "nói dối" được phát sinh, phát sinh bởi các yếu tố "không nói dối" là vợ tôi với cô hàng xóm và cái duyên khởi là họ lại gặp phải nhau trong tình huống ấy. Nói dối quá đà thành chối, thành thề. Tôi sẽ thề như anh xâm thề.

*Thề rằng xâm chẳng thấy gì,
Xâm mà nói dối xâm thì cũng đui* (xâm là thầy bói mù). (Ca dao)

Sau khi tôi chối tôi thề, vợ tin, "nói dối" bị hủy diệt. Nếu các anh chấp nhận "nói dối" không có tự tánh vì không thể tự có và đứng một mình được thì chắc chắn các anh không còn trách tôi tại sao hay nói dối các anh nữa. Không có các anh thì đã không có "nói dối" nơi tôi. Cười! Và có khi các anh lại tự trách mình là đáng khâm và cũng có khi các anh thấy tôi nói dối các anh lại là một điều cần thiết và đáng yêu nữa, đáng yêu như Cuội và chị Hằng trên cung trăng vậy.

Các anh cười với tôi khi tôi nói dối là các anh đang thực tập thiên quán về sự *hiếu biết* và *tình thương* hi xả. Lúc nào các anh cũng *tỉnh thức* để cười như thế thì con đường đi tới Niết Bàn không còn xa nữa. Các anh phải cảm ơn tôi. Các anh đừng vội cho tôi là nguy hiểm để chạy tội vì hay nói dối các anh đấy nhé. Lại cười!

Đây là chuyện "nói dối" liên quan đến tài danh của Cuội. Bây giờ ta trở lại thế giới của Cuội nhé. Thế giới của Cuội là thế giới nào? Và Cuội là ai?

Cứ theo truyền thuyết được kể lại, Cuội là một anh nông dân trẻ tuổi, khỏe mạnh, đẹp trai, con nhà nghèo, nghèo đến nỗi không nuôi nổi vợ. Một hôm Cuội ngồi bên bờ rừng than thở về số kiếp "nghèo mà ham" của mình. Bụt hiện ra, thương tình cho Cuội một cây đa về trồng, cứ lấy lá đa làm thuốc trị bệnh cho thiên hạ để kiếm tiền. Cây đa lớn như thổi theo ngày tháng và cũng chẳng mấy chốc Cuội trở nên giàu có. Cây đa này rất kỳ nước đất đàn bà và Cuội dặn vợ như thế. Rồi cũng một hôm, người vợ trẻ và xinh đẹp của Cuội tò mò vén váy làm những điều Cuội cấm. Vừa xong, trời đất rung chuyển, cây đa bật rễ bay lên, Cuội tiếc quá chạy tới ôm gốc đa giữ lại, không ngờ Cuội bị nhấc bổng bay thẳng lên cung trăng cùng với cây đa. Chị Hằng có bạn vui sướng quá nên không cho Cuội về. Việc trở về trần gian với cô vợ trẻ chỉ còn là giấc mơ của Cuội.

*Ánh trăng trắng ngà
Có cây đa to,
Có thằng Cuội già ôm một mối mơ.* (bài hát)

Trong truyền thuyết vừa kể, tôi chẳng thấy Cuội nói dối chỗ nào, có chăng là Cuội chỉ nói dối chị Hằng. Nói dối chuyện gì thì chỉ có hai người ấy biết. Hai người làm chuyện gì trên đó thì chỉ có Trời biết. Thiên hạ

đồn rằng Cuội hay nói dối, ấy cũng chẳng qua là chuyện "nghe qua nói lại" như chuyện thị phi, một thứ thị phi giống như tôi chịu hàm oan về sự việc tôi bị kết tội là hay nói dối các anh vậy.

Này nhé, các anh hãy nghe sự thật về Cuội:

*Thằng Cuội ngồi gốc cây đa
Bỏ trâu ăn lúa gọi cha ời ời
Cha còn cắt cỏ trên trời
Mẹ còn cưỡi ngựa đi mời quan viên
Ông thời cầm bút cầm nghiên
Ông thời cầm tiền đi chuộc lá đa.*(Đồng dao)

(Tôi chẳng biết cái lá đa nó quý cái gì mà quan viên phải vác tiền đi chuộc mang về).

Các anh có thấy Cuội hiền không, chỉ lỡ để trâu ăn lúa mà đã gọi cha ời ời rồi. Cuội có dối và có chối chi ai. Cuội chỉ hiền lành ngồi dưới gốc cây đa ăn cơm với cá mà thôi.

*Thằng Cuội ngồi gốc cây đa
Ăn cơm với cá, ăn cà với dưa.*(Ca dao)

Trong khi đó, với "cái" văn chương hạ giới, theo cụ Tản Đà, là loại văn chương bán rẻ như bèo, cũng thường nhắc tới chị Hằng và Cuội theo cái thị phi loài người như đã nói ở trên :

*Một trái trăng thu chín mồm mòm
Này vàng quế đỏ đỏ lòm lòm.
Giữa in chiếc bích khuôn còn méo,
Ngoài khép đôi cung cánh vẫn khòm.
Ghét mặt kẻ trần đua xói móc,
Ngứa gan thằng Cuội đứng lom khòm.
Hỡi người bẻ quế, rằng ai đó,
Có chị Hằng Nga ghé mắt dòm.*(Trăng Thu - Hồ xuân Hương)

Hay :

*Ta thấy người ta vẫn nói rằng,
Nói rằng thằng Cuội ở trong trăng.
Chứa ai chẳng chứa, chứa thằng Cuội,
Tôi góm gan cho ả chị Hằng.*(Chị Hằng - Trần Tế Xương)

Và để rồi câu chuyện chị Hằng có con với Cuội đã trở thành nghi vấn, đàm tiếu :

*Trái mấy thu nay vẫn hãy còn,
Cớ sao khi khuyết lại khi tròn.
Hỏi thăm chú Cuội đã bao tuổi, (1)
Chớ chị Hằng Nga được mấy con ?
Đêm thăm có chi soi gác tía ?
Ngày xanh còn cứ thẹn vắng son.
Năm canh lơ lửng chờ ai đó ?
Hay có tình chi với nước non.*(Vấn Nguyệt - Nguyễn văn Siêu)

(1) Có bản là : Hỏi con thỏ ngọc đã bao tuổi?.

*Tưởng rằng trăng chẳng nguyệt hoa
Sao trăng chứa Cuội trong nhà hỏ trắng.*(Ca dao)

*Bắc thang lên hỏi ông trăng
Hỏi rằng chị Nguyệt đã từng mấy con* (Ca dao)

Ấy đấy, cái miệng thế gian nói về Cuội như thế chưa hết, Cuội còn bị đem ra để người đời:

- Than thở khi xa nhau :

*Ai làm cho bến xa thuyền,
Cho trăng xa Cuội, bạn hiền xa nhau.
Cha mẹ sao chẳng nghĩ sâu,
Để thương để nhớ để sầu cho ta. (Ca dao)*

- Trách móc nhau:

*Một trăng có mấy Cuội ngồi,
Một thuyền chờ được mấy người tình chung. (Ca dao)*

- Tán tỉnh nhau:

*Vợ chồng chung gối chung chăn,
Thằng Cuội làm bạn với trăng đêm ngày. (Ca dao)*

- Và để chanh chua :

*Em là con gái nhà giàu,
Mẹ cha thách cưới ra màu sính cao.
Cưới em trăm tấm gấm đào,
Một trăm hòn ngọc, hai mươi tám ông sao trên trời.
... Lá đa mặt nguyệt hôm rằm,
Răng nanh thằng Cuội, râu hàm Thiên lôi. (Ca dao)*

Để chấm dứt lá thư này tôi xin "rỉ tai" các anh rằng trên đất nước ta có một "Tập đoàn thằng Cuội", sinh đẻ ở làng Ngang:

*Đầu làng Ngang có một chỗ lội,
Có đền ông Cuội cao vọi vọi.
Đàn bà đến đấy vén quần lên,
Chỗ thì đến háng, chỗ đến gối.
Ông Cuội ngồi trên mồm mép cười :
"Cái gì trắng trắng như con cúi ?"
Đàn bà khép nép đứng liền thưa :
"Con trót hớ hênh, ông xá tội."*

*-"Thôi thôi con có tội chi mà,
Lại đây ông cho giống thằng Cuội"
Từ đấy làng Ngang đẻ ra người,
Đẻ ra rất những thằng nói dối. (Chỗ lội làng Ngang - Nguyễn Khuyến).*

Và tôi cũng nghe nói "thâm cung" đẹp đẻ của chị Hằng đã bị khám phá khi có đoàn thám hiểm của loài người lên thăm chị. Họ chê trăng chỉ có non mà không có nước nên họ lục tục kéo về mà không buồn quay trở lại. Cuội không kịp theo về nên những hôm trăng sáng, ta vẫn thấy Cuội ngồi buồn bên gốc cây đa mơ về cô vợ trẻ.

*Ánh trăng trắng ngà,
Có cây đa to, có thằng Cuội già
Ôm một mối mơ.*

Kết luận: Nếu tôi trở thành Cuội như các anh nói thì tôi sẽ có thể nói dối tất cả mọi người, chứ tôi đây, nhất định không bao giờ nói dối vợ. Tôi xin giơ tay trái mà thề như thế. Tôi không nói dối nhưng tôi sẽ chối.

Nghe thế, cô hàng xóm nhà tôi đứng nhìn tôi bịt miệng cười rồi ve vẩy bỏ đi. Như chợt nhớ lại điều gì, cô xoa bụng quay đầu nói với lại, tiếng nhẹ và sắc, rít qua kẽ răng chỉ đủ để tôi nghe: "Anh không là cuội thì anh cũng là nói láo, ba xạo, xạo ke, xạo chúa, dóc tổ ... anh *đĩa* quá mà". Tôi nhìn cô mỉm cười và liên tưởng tới những cơn mưa đầu mùa ở miền Nam, mưa chợt đổ xuống rất to nhưng lại tạnh rất mau. Kệ!

"*Khôn chết đại chết vờ thì sống*". Cổ nhân ta có câu nói như thế. Quả thật không ngoa.

Này nhé, ta hãy thử nhìn về đất nước thân yêu của chúng ta thì rõ. Ở nơi đó, câu nói trên không những là một châm ngôn, mà còn là một thứ "kinh nhật tụng" của đại đa số người dân trong xã hội Việt nam ta ngày nay nữa. Nhà văn Bùi Ngọc Tấn miêu tả trong tác phẩm "*Chuyện kể năm hai nghìn*" của ông, hiểu như ý ông viết, muốn tồn tại và vinh thăng trong cái xã hội ấy thì phải biết vờ, vờ nói, vờ nghe; nghĩa là khi nói, biết mình nói dối nhưng vẫn phải vờ nói dối một cách thành thật, khi nghe, biết mình không muốn nghe nhưng vẫn phải vờ nghe một cách thành khẩn. Cứ như thế ta thấy vờ là một triết lý sống rất sinh động ở Việt nam ta ngày nay vậy.

Nói cho thực và cho rộng ra, vờ là một phần đời sống quan trọng không những của dân ta mà còn của cả loài người và mọi loài trên trái đất này. Nó chiếm một vị thế quan trọng trong mọi sinh hoạt từ cổ chí kim và từ Đông sang Tây. Ấy chẳng thế mà ông Nguyễn Hiến Lê đã coi vờ của người xưa như một gương sáng và được ông viết trong cuốn "*Thuật xử thế của người xưa*" mà ông cho là hậu thế nên noi theo đó như một thứ *đạo học làm người*. Vì tác phẩm này tôi đọc hồi còn nhỏ nên chỉ nhớ lờ mờ được vài điều xin được kể các anh nghe.

Truyện thứ nhất, ý kể rằng:

Trong truyện Tam quốc chí, khi Lưu Bị còn nằm trong tay Tào Tháo, Tào Tháo đa nghi và ngờ Lưu Bị là kẻ anh tài nên muốn kiếm cơ giết đi để trừ hậu họa. Một hôm, Tào Tháo mời Lưu Bị vào dinh ăn cơm để dò ý tứ ra sao. Trong khi chère chén, Tào Tháo vờ khen Lưu Bị là kẻ anh hùng trong thiên hạ. Nghe thế, Lưu Bị rụng rời chân tay. May thay, nhân nghe thấy tiếng sấm nổ ầm lúc đó, Lưu Bị vội giả vờ đánh rơi đĩa vì sợ sấm to. Tào Tháo thấy thế trong bụng không còn coi Lưu Bị là kẻ anh hùng đáng lo nữa nên Lưu Bị đã thoát chết về tay Tào Tháo. Nhờ biết vờ sợ sấm mà Lưu Bị thoát chết.

Truyện thứ hai, ý kể rằng:

Ở bên trời Tây kia, có hai chàng "công tử" cùng yêu một cô con gái xinh đẹp của một vị thượng lưu giàu có nọ. Hai chàng ra công lấy lòng ông bố để hy vọng được ông này gả con gái cho mình. Một chàng thì lúc nào cũng tỏ ra mình tài giỏi hơn ông bố vợ tương lai. Một chàng thì lúc nào cũng vờ tỏ ra thua kém ông ta về mọi mặt. Vì cảm thấy luôn được hơn người nên ông bố cô gái luôn đặt tình cảm thiên về chàng trai hay vờ này. Rồi một hôm, hai chàng trai và ông bố cùng thi đua ngựa. Chàng trai háo thắng luôn cố vượt lên trên ông bố, còn chàng trai hay vờ thì vờ ngã ngựa để cho ông bố có dịp ra tay nghĩa hiệp. Quả thế, ông bố trúng đòn vờ, quyết định gả con gái cưng cho anh chàng vờ này. Nhờ biết vờ mà anh ta được vợ.

Trong binh thư yếu lược của đức Trần Hưng Đạo cũng nêu lên chiến thuật vờ trong thuật dụng binh. "*Dùng dương mà người ta không lường được là dương, thì dương mà hóa ra âm vậy. Dùng âm mà người ta không lường được là âm thì âm mà hóa dương vậy ... Người giỏi dùng binh, không đủ thì tỏ là có thừa, có thừa thì tỏ là không đủ. Địch không biết thế nào mà lường cho đúng được.*" Tóm lại là ngài dạy ta vờ.

Vua Ngô Quyền thắng quân Nam Hán ở thế kỷ thứ 10 và đức Trần Hưng Đạo thắng quân Nguyên ở thế kỷ thứ 13 cùng trên sông Bạch Đằng, ấy cũng là nhờ biết vờ thua mà dụ địch vậy. Biết vờ nên dụng được nghiệp lớn.

Nếu ta đọc truyện Tàu tất ta thấy nhan nhản những chuyện vờ. Cũng như trong Tam quốc chí, trận đánh hỏa công lừng danh trong lịch sử Trung quốc là trận Xích Bích trên sông Trường giang. Trận này sao thực hiện được nếu không nhờ Hoàng Cái vờ chịu để Chu Du đánh đập làm nhục giữa triều đình để có cơ trả hàng Tào Tháo hầu thực hiện dứt điểm cuối cùng cho trận hỏa công lừng danh thiên hạ ấy, đem chiến thắng về cho Đông Ngô. Đây là những cái vờ của những bậc đại chí.

Thật ra, cuộc đời là những *tấn tuồng*, người ta hay nói như thế, mà *tuồng* vờ thì được diễn ra nhiều hơn cả. Vờ thì không phân biệt giới tính, tuổi tác, tầng lớp xã hội hay văn hoá ... gì cả, ai cũng diễn được và ai diễn cũng hay như nhau, bên tám lạng bên nửa cân. Vờ len lỏi khắp mọi nơi, xen vào mọi công việc, mọi tính toán. Vờ không phân biệt thời gian lẫn không gian, nghĩa là lúc nào, chỗ nào cũng vờ được cả. Vờ từ việc chung cho đến việc riêng. Nếu bỏ vờ đi, trời đất sẽ tối sầm. Loạn!

Này nhé, ta cứ nghe nhà thơ Tú Mỡ vờ:

*"Vắng mặt chủ nghịch nỏ như quỷ sứ, tằm vào tằm vênh
Thấy hút Tây vờ vĩnh khéo ma bùn, nhón nơ nhón nhác."*

Hay ông Tú Mỡ thấy thiên hạ vờ.

*Làng kia có bác kỳ hào,
Kể trong thứ vị cũng vào bậc trung.
Những khi đi họp hội đồng,
Thường đeo cổ áo lòng thông sợi dây.
Hắn là ân tứ chi đây,
Kim tiền, kim khánh, mẽ đay, thẻ ngà.
Đầu dây lẩn dưới áo là,
Đố ai biết được nó là cái chi:
Người đoán lại kẻ đoán đi
Có người kết luận: thường khi dây ...vờ.
Một anh ba rọi ồm ờ
Kéo dây nửa thực, nửa đùa đòi xem.
Kim tòng vừa mới kéo lên,
Đầu dây chỉ thấy ... đồng kền năm xu.*

Ta có thể nghe cụ Nguyễn Công Trứ nói về "Cách ở đời":

*Ăn ở sao cho trải sự đời,
Vừa lòng cũng khó há rằng chơi.
Nghe như chọc ruột tai làm điếc,
Giận dẫu cắn gan miệng mỉm cười.*

Cụ Nguyễn Khuyến vờ khi bạn tới thăm :

*Đã bấy lâu nay bác đến nhà,
Trẻ thì đi vắng, chợ thì xa.
Ao sâu nước cả, khôn chài cá,
Vườn rộng rào thưa khó đuổi gà,
Cải mới ra cây, cà chưa nụ,
Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.
Đầu trò tiếp khách, trầu không có,
Bác đến chơi đây ta với ta.*

Có kẻ nghèo vờ làm sang, kẻ dốt vờ làm giỏi, kẻ ác vờ làm hiền, kẻ hèn vờ làm anh hùng ... hay đôi khi ngược lại. Như có người trẻ lại muốn vờ làm già :

*Trước mắt long lanh đôi kính trắng,
Dưới cằm lún phún sợi râu xanh,
Đứng ngồi khệ nệ oai nghi giả,
Ăn nói mầu mè đạo đức tuyênh. (Tú Mỡ)*

Hay có kẻ già lại vờ làm trẻ:

*Đầu tóc nhuộm đen hầu trẻ lại,
Râu ria cạo trụi rõ . . . trai lơ.
Đua chơi ra phết ông còn trẻ,
Làm việc lơ mơ cụ kiếu già. (Tú Mỡ)*

Có các cô các cậu mới lớn "chúa vờ" khi đối diện nhau. Có những trường hợp vờ "muốn ăn gấp bỏ cho người ". Vì vờ là không thực nên còn gọi là giả, giả thì có giả vờ, giả đồ, giả bộ, giả ngô giả ngọng, giả điếc giả câm ... Cứ như:

Trong thiên hạ có anh giả điếc

*Khéo ngo ngo gác gác ngõ là ngáy
Chẳng ai ngờ sáng tại họ điếc tại cây
Lối điếc ấy sau này ta muốn học*

...

*Sáng một lúc lâu lâu rồi lại điếc
Điếc như thế ai không muốn điếc,
Lối điếc anh dễ bắt chước ru mà,
Hỏi anh anh cứ ậm à. (Yên Đỗ)*

Và vờ trong ca dao:

*Thò tay mà ngắt ngọn cọng ngò
Thương em đứt ruột già đồ ngó lơ
Thương anh hãy đứng xa xa
Đừng có đứng cận người ta nghi ngờ
Thương anh hãy đứng cho xa
Con mắt anh liếc cũng bằng ba đứng gần
Không khóc thì tội bụng chồng,
Khóc thì lạt lẽo như dưa hồng mắc mưa.
Ở chị em ơi !
Cho tôi xin tí nước mắt thừa,
Tôi về tôi khóc tiễn đưa bà mẹ chồng.
Khóc rồi, tôi đổ xuống sông,
Cá mương, cá diếc, cá hồng ních no... !*

Bản thân của vờ thì hiền lành vô hại, nhưng đôi khi vờ lại được vận dụng vào một số trường hợp nào đó trong đời sống để vờ hóa thân thành “lừa” hay “bịp” tùy theo tình huống. “Lừa” thì có thể áp dụng cho những mục đích tốt hay xấu, nhưng “bịp” thì không thể nào hiểu theo nghĩa tốt được, nó thuộc loại:

*Thầy bói, thầy cúng, thầy đồng,
Nghe ba thầy đó cái lòng không còn. (Ca dao)*

Hay:

*Phù thủy, thầy bói, lái trâu,
Nghe ba thầy đó, đầu lâu không còn. (Ca dao)*

Để chấm dứt lá thư này, tôi dặn các anh, *dù có biết ai vờ cũng mặc đấy nhé*. Biết cái vờ của thiên hạ chỉ mang cái vạ vào thân, như Dương Tu, một trong những nguyên nhân chết thảm dưới tay Tào Tháo cũng chỉ vì Dương Tu biết rõ về những cái vờ của Tào Tháo vậy. Kệ!

Hai Hát